

Số: **1378**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **18** tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng
Công trình: Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước sinh hoạt
xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng của Chính phủ.

Căn cứ Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh Bình Định về ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế, dự toán xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2171/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước sinh hoạt xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ;

Căn cứ Văn bản số 424/SXD-KTHTTĐ ngày 07 tháng 11 năm 2016 về việc thông báo kết quả thẩm định công trình Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước sinh hoạt xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ của Sở xây dựng Bình Định;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 211/SKHĐT-KTN ngày 14/03/2017 và đề nghị của UBND huyện Phù Mỹ tại Tờ trình số 252/TTr-UBND ngày 12/12/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng Công trình: Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước sinh hoạt xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ với nội dung như sau:

1. Tên công trình: Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước sinh hoạt xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ.

2. Địa điểm XD: Xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ.

3. Chủ đầu tư: UBND huyện Phù Mỹ

Đại diện Chủ đầu tư quản lý dự án: Ban QLDA ĐT&XD huyện Phù Mỹ.

4. Nhà thầu tư vấn thiết kế: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đại Hùng.

Chủ nhiệm lập dự án: KS Nguyễn Văn Thành.

5. Mục tiêu đầu tư:

- Cấp nước sinh hoạt cho xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đảm bảo chất lượng nước hợp vệ sinh theo quy định của Bộ Y tế.

- Đảm bảo cung cấp đủ lượng nước theo tiêu chuẩn nước sinh hoạt nông thôn 100 lít/người/ngày cho 9.109 người thuộc 07 thôn Phú Thứ, Phú Hòa, Phú Hà, Tân phú, Hòa Tân, An Giang Đông, An Giang Tây, góp phần thực hiện mục tiêu chiến lược Quốc gia nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2020;

- Chất lượng nước sau khi xử lý để cấp vào mạng lưới tiêu thụ được đảm bảo theo yêu cầu dựa trên cơ sở tiêu chuẩn vệ sinh nước ăn uống của Bộ Y Tế.

- Nâng cao hiểu biết và nhận thức cho người dân trong vùng dự án về sử dụng nước sạch và các công trình vệ sinh, thay đổi các hành vi vệ sinh để nâng cao sức khỏe gia đình và cộng đồng góp phần cải thiện điều kiện vệ sinh, giảm thiểu các bệnh liên quan đến chất lượng nước và vệ sinh môi trường như đau mắt, kiết lỵ, tiêu chảy, phụ khoa, ngoài da... cũng như các chi phí khám chữa bệnh tại xã.

- Đáp ứng được nhu cầu nước sạch của cộng đồng một cách đầy đủ, bền vững.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

6.1 Công suất và công nghệ xử lý:

- Công suất thiết kế xử lý nước sinh hoạt: $1.200\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$;

- Công nghệ xử lý nước mặt hồ Phú Hà: lắng (tăng hiệu suất bằng tấm lắng lamella) - lọc (lọc trọng lực bằng cát) - khử vi sinh bằng clo (sản phẩm đầu ra đạt chất lượng nước sinh hoạt theo quy chuẩn của Bộ Y tế theo QCVN 01:2009/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước ăn uống).

6.2 Phần xây dựng:

a) Công trình xử lý:

- Công trình thu và trạm bơm cấp 1: lắp đặt 03 máy bơm chìm công suất mỗi máy $35\text{m}^3/\text{h}$, chiều cao cột áp $h=30\text{m}$ (một bơm dự phòng) đặt trên hệ thống phao nổi; tuyến ống nước thô HDPE đường kính $D=225\text{mm}$ dày $13,4\text{mm}$ dài 150m ;

- Cụm phản ứng - lắng: phản ứng kết hợp lắng được cấu tạo liền khối bằng Inox 304 dày 4mm , kích thước bể phản ứng $B \times L \times H = (2,2 \times 2,2 \times 3,3)\text{m}$, bể lắng $B \times L \times H = (2,2 \times 5,0 \times 3,3)\text{m}$; kết cấu đỡ cụm phản ứng - lắng gồm lớp bê tông đá 2×4 , M250 dày 30cm , lớp bê tông đá 4×6 , M150 dày 80cm và lớp bê tông lót đá 4×6 , M150;

- Bể lọc: sử dụng 04 bể lọc áp lực hình trụ có kích thước $D \times H = (1,6 \times 3,7)\text{m}$ bằng Inox 304 dày 3mm ; kết cấu đỡ bể lọc gồm tông đá 2×4 , M250 dày 30cm và lớp bê tông lót đá 4×6 , M150.

- Bể chứa: tận dụng lại bể chứa hiện trạng;
- Trạm bơm nước sạch: xây dựng nhà đặt trạm bơm một tầng diện tích 3,8x7,4m; lắp đặt 02 máy bơm ly tâm công suất mỗi bơm $Q=110\text{m}^3/\text{h}$, chiều cao cột áp $H=30\text{m}$; kết cấu móng đặt máy bơm bằng bê tông đá 1x2, M200 dày 60cm kích thước 75cmx140cm;
- Nhà hóa chất: Tận dụng nhà quản lý cũ quy mô 01 tầng diện tích (3,7x6,6)m;
- Nhà quản lý: xây dựng mới nhà làm việc quy mô 01 tầng; kết cấu móng, cột, dầm, sàn mái bằng BTCT; tường xây gạch, nền lát gạch ceramic.
- Trạm biến áp: tận dụng trạm biến áp hiện hữu 50KVA.

b) Phần thiết bị công nghệ:

- Máy bơm chìm (bơm nước thô) $Q=35\text{m}^3/\text{h}$, $H=38\text{m}$, $N=5,5\text{Kw}$, 3 pha 380V: 03 bộ;
- Bơm ly tâm trục ngang (bơm nước sạch) $Q=100\text{m}^3/\text{h}$, $H=40\text{m}$, $N=18,5\text{ Kw}$, 3 pha 380V: 02 bộ;
- Bơm ly tâm trục ngang (bơm rửa lọc) $Q=110\text{m}^3/\text{h}$, $H=15\text{m}$, $N=10\text{ Hp}$, 3 pha 380V: 01 bộ;
- Máy thổi khí (Bơm gió) $Q=400\text{m}^3/\text{h}$, $H=5\text{m}$, $N=11\text{Kw}$, 3 pha 380V: 01 bộ;
- Máy bơm định lượng hóa chất $Q=260\text{l/h}$, $P=6\text{ bar}$;
- Máy châm Clo công suất từ 0 -1kg clo/h bao gồm máy châm, Ejactor thu khí, thước định lượng, đường ống dẫn khí và các phụ kiện kèm theo khác;
- Máy khuấy hóa chất (phèn, vôi);
- Thùng đựng hóa chất ($D=1000\text{mm}$, $H=1000\text{mm}$, inox 304 dày 3mm, bao gồm chân đế;
- Tủ điện điều khiển bơm nước thô gồm các thiết bị MCCB, Contactor, PLC, Relay, bảo vệ pha, chống sét lan chuyen;
- Tủ điện điều khiển bơm nước sạch gồm các thiết bị MCCB, Contactor, PLC, Relay, bảo vệ pha, chống sét lan chuyen, biến tần, cảm biến, màn hình cảm ứng;
- Tủ điện hóa chất bao gồm thiết bị MCCB, Contactor, PLC, Relay, bảo vệ pha.

b) Các công trình phụ trợ: sân nền, đường nội bộ, cây xanh

6.3 Phần tuyến ống phân phối:

- Xây dựng tuyến đường ống phân phối có đường kính từ D200-D50 chạy dọc tuyến đường bê tông liên xã, đường bê tông nội bộ thôn đến cấp nước cho các hộ dân. Vật liệu ống sử dụng là ống uPVC, một số đoạn qua cầu, cống sử dụng ống thép tráng kẽm.

7. Loại và cấp công trình: Công trình công cộng, cấp III.

8. Tổng kinh phí đề nghị phê duyệt: 14.246.689.000 đồng.

(Mười bốn tỷ hai trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng chẵn)

Trong đó:

- Chi phí BT GPMB: 33.716.000 đồng.
- Chi phí xây dựng: 7.754.904.000 đồng.
- Chi phí thiết bị: 3.606.718.500 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 217.937.000 đồng.
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 697.365.000 đồng.
- Chi phí khác: 637.119.000 đồng.
- Chi phí dự phòng: 1.298.930.000 đồng.

9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh chi phí xây dựng + thiết bị, vốn còn lại ngân sách huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác tự cân đối.

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

11. Thời gian tổ chức thực hiện: Năm 2017 - 2019.

12. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

Điều 2. Giao chủ đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản nêu tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (17b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu